

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Bản án số:151

Độc lập - Tự do - hạnh phúc

/2018/HNGĐ-PT ngày 27 - 10
- 2018

V/v “Tranh chấp về Hôn nhân
và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hà**

Các Thẩm phán: **Ông Phan Quyết Thắng**

Ông Nguyễn Vũ Đông

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đỗ Thúy Anh**- cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: **Bà Trịnh Thu Tân**- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 96 /2018/TLPT- HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2018 về việc tranh chấp “ Hôn nhân và gia đình ”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 06 /2018/HNGĐ-ST ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Toà án nhân dân quận Thanh Xuân bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 96 /2018/QĐ-PT ngày 10 tháng 7 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 121 ngày 04/9/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Minh Nguyệt**, sinh năm 1988; Có mặt.

Địa chỉ: thôn Xi Thượng, xã Tân Lập, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: **Anh Phạm Hồng Sơn**, sinh năm 1963; Có mặt.

Địa chỉ: Số 5, ngách 29/6, Khương Hạ, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội.

Hiện đang tạm giam tại: Trại tạm giam T 16, Bộ Công An.

Người kháng cáo: **Anh Phạm Hồng Sơn** là Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn **Chị Nguyễn Thị Minh Nguyệt** trình bày: Chị kết hôn với anh Sơn ngày 20/10/2016 , trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do không hợp nhau về tính cách, chênh lệch về độ tuổi. Từ tháng 12/2016 anh Sơn bị bắt tạm giam. Từ đó cho đến nay chị đã suy nghĩ do kết hôn quá vội vàng nên tình cảm vợ chồng không còn. Nay chị có nguyện vọng xin được ly hôn anh Sơn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn **Anh Phạm Hồng Sơn** trình bày: Anh nhất trí với lời khai của chị Nguyệt về quá trình kết hôn và chung sống. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến tháng 12 năm 2016 thì bị bắt tạm giam . Nay chị Nguyệt xin ly hôn anh xác định vẫn còn tình cảm anh đề nghị tòa án tạo điều kiện để anh có cơ hội hòa giải, đoàn tụ với chị Nguyệt.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và công nợ: Anh xin được tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Tại bản án số 06/2018/HNGĐ-ST ngày 29/ 01 /2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân đã xử và quyết định:

Về hôn nhân: Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Minh Nguyệt. Chị Nguyễn Thị Minh Nguyệt được ly hôn anh Phạm Hồng Sơn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và công nợ: Các đương sự không có yêu cầu nên không phải xét.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm anh Phạm Hồng Sơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Anh Phạm Hồng Sơn có lời khai vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo anh cho rằng lý do chị Nguyệt đưa ra để ly hôn anh vi phạm khoản 1- Điều 56- Luật Hôn nhân và gia đình. Anh yêu cầu chia tiền mặt mà chị Nguyệt đã rút tại các Ngân

hàng mà chưa đưa lại cho anh và phải chịu nghĩa vụ bồi thường thiệt hại 1,7 tỷ đồng vì đã cùng với anh mua bán trái phép hóa đơn.

Chị Nguyễn Thị Minh Nguyệt giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và có lời khai xác định mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm, do anh Sơn thiếu trung thực. Nay chị có nguyện vọng mong muốn ly hôn.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Đại diện VKS có quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của BLTTDS.

Về nội dung: Đề nghị giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự và kiểm sát viên; sau khi nghị án; Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh Nguyệt kết hôn với anh Phạm Hồng Sơn ngày 20/10/2016 , trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì anh Sơn bị bắt. Từ tháng 12/2016 cho đến nay anh Sơn đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, thành Phố Hà Nội. Chị Nguyệt có đơn xin ly hôn có lời khai khẳng định do kết hôn vội vàng, nay tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn. Anh Sơn cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn anh xin được đoàn tụ. Xét thấy anh chị kết hôn một thời gian ngắn thì sống ly thân. Nguyên nhân do anh Sơn bị tạm giam, nay anh Sơn có nguyện vọng đoàn tụ nhưng cũng không có điều kiện để khắc phục mâu thuẫn vợ chồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 56- Luật Hôn nhân và gia đình thì: “ Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.”

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Sơn chị Nguyệt đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được. Bản án sơ thẩm đã xử cho chị Nguyệt được ly hôn anh Sơn là có căn cứ. Hội đồng xét

xử xét thấy không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Sơn. Bác kháng cáo của anh Sơn, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm. Quan điểm này phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh chị không có con chung.

[3] Về tài sản chung và công nợ: Anh Sơn kháng cáo yêu cầu được chia tiền mặt chị Nguyệt đã rút tại các ngân hàng nhưng chưa đưa lại cho anh. Yêu cầu chị Nguyệt phải cùng chịu trách nhiệm nghĩa vụ bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả gần 1,7 tỷ đồng vì đã cùng anh mua bán trái phép hóa đơn.

Xét thấy tại Tòa án cấp sơ thẩm anh Sơn không yêu cầu giải quyết về tài sản được phản ánh tại Biên bản ghi lời khai ngày 23/11/2017(BL 26). Do đó Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết về tài sản. Nay anh Sơn kháng cáo yêu cầu giải quyết về tài sản. Kháng cáo của anh Sơn không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm vì Tòa án cấp phúc thẩm chỉ xem xét trong phạm vi đương sự có yêu cầu và Tòa án cấp sơ thẩm đã giải quyết mà có kháng cáo, kháng nghị do đó kháng cáo này không được chấp nhận. Bác kháng cáo của anh Sơn về phần này. Giành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh Nguyệt phải chịu 300.000 đồng án phí LH/ST, anh Phạm Hồng Sơn phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1- Điều 308- BLTTDS;

Điều 56, 57 – Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Phạm Hồng Sơn . Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 06/2018/HNGĐ-ST ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội và xử như sau:

[1] Về hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của Chị Nguyễn Thị Minh Nguyệt . Chị Nguyễn Thị Minh Nguyệt được ly hôn anh Phạm Hồng Sơn .

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung và công nợ: Các đương sự không có yêu cầu nên không xét. Giành giải quyết sau bằng bản án khác nếu các đương sự có yêu cầu.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh Nguyệt phải chịu 300.000 đồng án phí LH/ST được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại BL AA/2014/08102 ngày 14/11/2017 Chi cục THADS quận Thanh Xuân. Anh Phạm Hồng Sơn phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại BL số AA/2016/0004691 ngày 12/ 4 /2018 Chi cục THADS quận Thanh Xuân. Chị Nguyệt, anh Sơn đã nộp đủ án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 27/10/2018.

Nơi gửi:

+ VKSTPHN

+ TAND quận Thanh Xuân

+ Chi cục THADS, Quận

Thanh Xuân

+ Dương sự

+ Lưu hồ sơ vụ án

THẨM

TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Hà